

CÔNG TY CỔ PHẦN TIMESHARE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TIMESHARE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIMESHARE VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108290706

3. Ngày thành lập: 24/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 01, tầng 8 tòa nhà văn phòng Charmvit Tower, số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810
2.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
3.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
4.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
5.	Quảng cáo Chi tiết: - Quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng như: báo mạng, báo giấy, tạp chí, truyền hình, phát thanh. - Dịch vụ quảng cáo thương mại;	7310
6.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
8.	Xây dựng nhà các loại	4100
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
10.	Phá dỡ	4311
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
16.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa;	4610
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý vé máy bay	5229
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo văn hóa, thể thao, hội chợ, triển lãm;	8230
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí;	4329
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
22.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các các dịch vụ phục vụ khách du lịch	7912(Chính)
25.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
26.	Xây dựng công trình công ích	4220
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Đại lý du lịch	7911

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ NGUYỆT NGÀ	Số 2, ngách 189/61, đường Hoàng Hoa Thám, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	012019572	
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000		
2	NGUYỄN ĐỨC CHI	Thôn Đông Tháp, Xã Diên Hồng, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	40,000	181485267	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	40,000		
3	LÊ ĐÌNH VINH	Phòng 302- CT5 – ĐN1, khu đô thị Mỹ Đình 2, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	30,000	013244981	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	30,000		
4	LÊ THỊ TUYẾN	Số 16B tổ 34, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	038175000374	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ NGUYỆT NGA

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 05/02/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012019572

Ngày cấp: 06/07/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2, ngách 189/61, đường Hoàng Hoa Thám ,
Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 2, ngách 189/61, đường Hoàng Hoa Thám , Phường Liễu Giai, Quận
Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội